

Số: 305/TB-ĐHKT-KHCN

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc đề xuất các nhiệm vụ theo Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng
giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030

Kính gửi: Các đơn vị thuộc Trường

Thực hiện Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt "Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030"; Nhà trường đề nghị các đơn vị triển khai xây dựng các nhiệm vụ của đơn vị phù hợp với mục tiêu của Kế hoạch chuyển đổi số ngành Xây dựng ban hành theo Quyết định số 1004/QĐ-BXD trong giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

- Xây dựng chương trình đào tạo các ngành gắn với nội dung số (AI, IoT, BIM, Tự động hóa, AR, GIS); ứng dụng công nghệ số trong đào tạo, quản lý sinh viên, quản trị Nhà trường.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Xây dựng đảm bảo chuẩn năng lực về công nghệ thông tin, năng lực làm việc trong môi trường chuyển đổi số.

Danh mục tổng hợp các nhiệm vụ đề xuất của đơn vị (Mẫu tổng hợp danh mục kèm theo thông báo này) gửi về Phòng Khoa học Công nghệ trước ngày 26/8/2020 để tổng hợp và làm các thủ tục đăng ký xét duyệt (bản mềm gửi về địa chỉ Email: khqt.hau@gmail.com).

Đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Lưu ý: Thông báo xây dựng nhiệm vụ và mẫu tổng hợp danh mục được đăng tải trên website của Nhà trường: hau.edu.vn/he-thong-van-ban_c180402/

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Như kính gửi;
- Tổ Truyền thông (đăng Website);
- Lưu VT, KHCN.

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Tuấn Anh
Ký HIỆU TRƯỞNG
ĐẠI HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS.KTS. Nguyễn Tuấn Anh

ÔNG VĂN ĐẾN

Ngày: 17/8/20

Văn số số: 686/BỘ XÂY DỰNG

Chuyển đơn vị:

Kg. Hữu tướng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1004/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Việc Phê duyệt “Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020 – 2025, định hướng đến năm 2030” kèm theo Nội dung Kế hoạch.

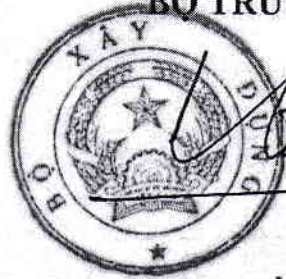
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- UBND các Tỉnh, thành phố;
- Lưu VT, Vụ KHCNMT.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Hồng Hà

BỘ XÂY DỰNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**KẾ HOẠCH****“Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025,
định hướng đến năm 2030”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Chuyển đổi số ngành Xây dựng là nội dung rất quan trọng cần tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả để góp phần tăng năng suất lao động, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa và doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng dịch vụ công của Bộ Xây dựng;

2. Trong quá trình xây dựng các chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành xây dựng, phải nghiên cứu, xem xét lồng ghép tối đa các nội dung về chuyển đổi số;

3. Chuyển đổi số phải được thực hiện một cách tổng thể, có lộ trình phù hợp, tiến tới toàn diện và đồng bộ trong mọi lĩnh vực của ngành Xây dựng; xác định phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước là trung tâm của chuyển đổi số;

4. Xác định nguồn nhân lực là yếu tố quyết định thành công của chuyển đổi số; thực hiện các giải pháp toàn diện để phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số.

II. ĐỐI TƯỢNG, LĨNH VỰC ƯU TIÊN CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Cơ sở dữ liệu số (CSDL) trong đó bao gồm các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức, đơn giá để phục vụ quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

2. Thực hiện Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng;

3. Hoạt động xây dựng (tư vấn thiết kế; tư vấn thẩm tra, thẩm định; thi công xây lắp; nghiệm thu công trình);

4. Khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng;

5. Quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật đô thị;

6. Nhà ở, công sở và thị trường bất động sản.

III. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

1. Hoàn thiện thể chế để phục chuyển đổi số của ngành Xây dựng;
2. Vận hành và cập nhật Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng;
3. Hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu số: văn bản quy phạm pháp luật; tiêu chuẩn, quy chuẩn; định mức và giá xây dựng; nhà ở, thị trường bất động sản; khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng; quy hoạch xây dựng; nâng cấp đô thị; thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng; nghiệm thu các công trình đưa vào sử dụng; thanh tra, kiểm tra; hồ sơ cán bộ, viên chức ngành Xây dựng; chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của tổ chức và cá nhân; phòng thí nghiệm chuyên ngành Xây dựng; đề tài, dự án sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khoa học công nghệ và môi trường;
4. Phối hợp với cơ quan quản lý xây dựng địa phương để xây dựng CSDL phục vụ chuyển đổi số cho một số lĩnh vực ưu tiên;
5. Lựa chọn một số đối tượng cụ thể trong phạm vi quản lý nhà nước của ngành Xây dựng để ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ cho việc chuyển đổi số:
 - Ứng dụng Hệ thống thông tin địa lý GIS trong công tác lập quy hoạch và quản lý hoạch xây dựng;
 - Ứng dụng Mô hình thông tin công trình BIM trong các hoạt động đầu tư xây dựng công trình;
 - Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý vận hành đô thị thông minh, doanh nghiệp số.
6. Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng làm chủ công nghệ số.

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ MỤC TIÊU CỤ THỂ

(Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức bằng các hình thức phù hợp và thường xuyên để phổ biến, tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo doanh nghiệp và người lao động về: Chính phủ điện tử; tăng cường chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; mô hình kinh tế số; mô hình doanh nghiệp số.

2. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin hoặc thuê hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng; phục vụ lưu trữ CSDL của Bộ Xây dựng.

3. Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các đơn vị trực thuộc Bộ, các cơ quan quản lý chuyên ngành xây dựng địa phương bằng các phương thức phù hợp. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn quá trình thực hiện Kế hoạch theo định kỳ hàng năm thông qua việc tổ chức các cuộc giao ban trực tiếp, trực tuyến thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

4. Bảo đảm kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức bộ máy

Thành lập tổ giúp việc cho Bộ trưởng để thực hiện Kế hoạch. Trong sắp xếp tổ chức, biên chế và đề án vị trí việc làm cần gắn với chuyển đổi số ngành Xây dựng. Từng đơn vị phải bố trí, phân công người phụ trách công việc chuyển đổi số.

2. Thủ trưởng các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao lập kế hoạch, dự toán kinh phí, cử người phụ trách chuyển đổi số gửi Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Vụ Kế hoạch Tài chính trước ngày 30 tháng 8 để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng.

3. Các cơ quan chuyên môn quản lý xây dựng ở địa phương căn cứ nội dung, nhiệm vụ, chủ động xây dựng Kế hoạch báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố.

4. Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ mới về Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ.